

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỔNG HỢP HOÀNG KHANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỔNG HỢP HOÀNG KHANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 4101528869

3. Ngày thành lập: 15/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn An Định , Thị Trấn Vĩnh Thạnh, Huyện Vĩnh Thạnh, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0968694111

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Đầu tư kinh doanh phát triển cơ sở hạ tầng khu công nghiệp	6810(Chính)
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
3.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
4.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
5.	Trồng cây lâu năm khác	0129
6.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
7.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
8.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
9.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
10.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
11.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
12.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
13.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
14.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
15.	Thu gom rác thải độc hại	3812
16.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
18.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
19.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
20.	Xây dựng công trình thủy	4291

21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
22.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
23.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Đào đắp, san lấp mặt bằng	4312
24.	Tái chế phế liệu	3830
25.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Ươm, trồng cây xanh, cây hoa giống, cây cảnh	0118
26.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
27.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
28.	Sản xuất giày, dép	1520
29.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư; tư vấn quản lý và điều hành dự án; tư vấn lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu; tư vấn thẩm định kết quả đấu thầu	7110
30.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
31.	Xây dựng nhà không để ở	4102
32.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
33.	Xây dựng công trình điện	4221
34.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
35.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
36.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
37.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
38.	Khai thác gỗ	0220
39.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
42.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, báo cáo quan trắc, giám sát môi trường; Tư vấn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực môi trường	7490
43.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
44.	Đại lý du lịch	7911
45.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
46.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
47.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
48.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
49.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
50.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822

51.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
52.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
53.	Chăn nuôi khác	0149
54.	Xây dựng nhà để ở	4101
55.	(* Lưu ý: Doanh nghiệp phải đáp ứng đủ và duy trì điều kiện đầu tư kinh doanh trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện).	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TIẾN THÀNH	Thôn Định An , Thị trấn Vĩnh Thạnh, Huyện Vĩnh Thạnh, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	4,000	215567707	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	4,000		
2	NGUYỄN ĐỨC HƯNG	Số 31, Phố 11 , Phường Đông Thành, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.400.000	24.000.000.000	48,000	245388909	
			Tổng số	2.400.000	24.000.000.000	48,000		
3	HOÀNG VĂN NAM	811 R4, CC Goldmark City 136 Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.400.000	24.000.000.000	48,000	031081000036	
			Tổng số	2.400.000	24.000.000.000	48,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TIỀN THÀNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 19/07/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 215567707

Ngày cấp: 11/08/2017

Nơi cấp: Công an Bình Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Định An, Thị trấn Vĩnh Thạnh, Huyện Vĩnh Thạnh, Tỉnh Bình Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Định An, Thị trấn Vĩnh Thạnh, Huyện Vĩnh Thạnh, Tỉnh Bình Định, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định